TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 03-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hà Tuấn Vĩnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hà Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lục Văn C (Tên gọi khác: Lục Xuân C), sinh ngày 10/8/1981 tại huyện Q, tỉnh G. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Ngạn; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn M, sinh năm 1952 và bà La Thị P, sinh năm 1958; vợ con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 37/2017/HS-ST ngày 27-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2017); tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21-02-2006 bị Toà án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang xử phạt 15 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích); ngày 07-12-2005 bị Công an huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01-9-2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, có mặt

- *Người bị hại:*

Ông: Bế Văn T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh G (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

+ Anh: Bế Văn T1, sinh năm 1997. Vắng mặt.

+ Ông: Bế Văn Q, sinh năm 1974. Vắng mặt.

+ Anh: Nguyễn Văn K, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31 tháng 8 năm2018, Lục Văn C có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội trộm cắp tài sản đi nhờ xe máy của một người đi đường (không quen biết) để vào nhà anh Bùi Văn H. Trước khi đi C lấy ở nhà 01 con dao có chuôi bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại dài 33.5cm và 01 chiếc kìm điện để vào trong người. Khi đến nhà anh H, C ở lại chơi và ăn cơm. Đến 00 giờ 30 phút ngày 01/9/2018 C một mình đi bộ theo hướng đường Quốc lộ 279 hướng Kim Ngọc - Liên Hiệp, trên đường đi C nhặt được 01 chiếc bao tải màu đỏ ở phía bên tay phải đường Quốc lộ 279, đi được khoảng 200m C rẽ vào một đường đất để đi tìm nhà dân nào có gà thì trộm. Đang đi đường C nghe thấy có tiếng gà nhà anh Bế Văn T gáy, quan sát xung quanh không có nhà nào bật điện, không thấy tiếng chó sủa nên C đi bộ qua sân nhà anh T thấy có 01 chuồng gà được ghép bởi các tấm phên nan có kích thước dài 1,2m; rộng 1,2m; cao 1,3m, cửa chuồng không khép, bên trong có nhiều gà. Thấy vậy C chui vào chuồng bắt 01 con gà trống lông màu đen đỏ có khối lượng 02kg, 01 con gà mái màu hoa mơ vàng có khối lượng 1,1kg, sau khi lấy được gà, C cho gà vào bao tải và dùng tay quấn miệng bao tải lại rồi đem cất giấu bao tải đựng gà cùng con dao cách nhà anh T 60m, sau đó C quay lại chuồng gà nhà anh T lấy 12 quả trứng gà đang để trên ổ, do không có gì đựng nên C cởi áo sơ mi đang mặc trên người rồi cho trứng vào và buộc lại, sau đó C tiếp tục chui vào chuồng gà bắt 01 con gà trống lông màu vàng đỏ có khối lượng 02kg, thì gà kêu, thấy tiếng gà kêu, anh T dậy bật điện. Bị anh T phát hiện và truy hô, C bỏ chạy tay phải cầm 01 con gà chạy theo đường phía sau chuồng gà ra đường Quốc lộ 279, chạy được khoảng 100m thì bị quần chúng nhân dân bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Bắc Quang kết luận: 01 con gà mái, lông màu vàng (hoa mơ) có trọng lượng 1,1kg, có giá: 143.000 đồng; 01 con gà trống, lông màu vàng, đỏ có trọng lượng 02kg, có giá: 260.000 đồng; 01 con gà trống, lông màu đỏ, đen có trọng lượng 02kg, có giá: 260.000 đồng; 12 quả trứng gà có giá: 60.000 đồng. Tổng tài sản C chiếm đoạt của anh T có giá trị 723.000^{đ} (Bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Với nội dung trên, tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 33/QĐ-VKSBQ ngày 23/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố Lục Văn C về tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Lục Văn C theo Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn C: từ 01năm tù đến 01 năm 03 tháng tù bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ tạm giam trước đó, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 con gà mái, lông màu vàng (hoa mơ); 01 con gà trống, lông màu vàng, đỏ; 01 con gà trống, lông màu đỏ, đen; 12 quả trứng gà. Ngày 18/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã trả lại cho bị hại Bế Văn T.

Đối với vật chứng là: 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt có nhiều chữ nước ngoài, bao tải có chiều dài: 95cm, rộng: 54cm; 01 áo sơ mi kẻ sọc màu trắng dài tay có cổ, phía trước áo có sáu hàng cúc nhựa màu trắng, áo cũ rách, đã qua sử dụng. Thấy rằng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 con dao mũi nhọn, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại chỗ rộng nhất là 05cm, con dao có chiều dài cả chuôi là 33,5cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại (loại kìm điện), có tay cầm màu đỏ, chiếc kìm có chiều dài là 16cm. Thấy rằng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cho bị cáo Lục Văn C.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người làm chứng (vắng mặt không có lý do) căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của Lục Văn C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01 tháng 9 năm 2018 của Công an xã Kim Ngọc; biên bản kết luận định giá tài sản, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 01 tháng 9 năm 2018 tại thôn Mâng, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, bị cáo Lục Văn C có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội trộm cắp tài sản đã có hành vi trộm cắp 03 con gà và 12 quả trứng gà có tổng giá trị là 723.000^{đ} (Bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng) của ông Bế Văn T, sinh năm 1971, nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh G. Do bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình Sự.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) ....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội được quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Lục Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Đồng thời còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích phục vụ chi tiêu cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp trong vụ án này là có giá trị 723.000^{đ} (Bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng). Cần phải xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân không tốt: Ngày 21-02-2006 bị Toà án nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang xử phạt 15 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; ngày 07-12-2005 bị Công an huyện Vị

Xuyên, tỉnh Hà Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không những không biết tu dưỡng rèn luyện đạo đức mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật với lỗi cố ý.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi áp dụng mức hình phạt, để thể hiện chính sách khoan hồng đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Quá trình điều tra bị hại là ông Bế Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 con gà mái, lông màu vàng (hoa mơ); 01 con gà trống, lông màu vàng, đỏ; 01 con gà trống, lông màu đỏ, đen; 12 quả trứng gà cơ quan điều tra đã thu giữ, tại giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang đã trả lại cho bị hại, Hội đồng xét xử thấy việc trả lại tài sản cho chủ sơ hữu là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét.

Đối với vật chứng là: 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt có nhiều chữ nước ngoài, bao tải có chiều dài: 95cm, rộng: 54cm; 01 áo sơ mi kẻ sọc màu trắng dài tay có cổ, phía trước áo có sáu hàng cúc nhựa màu trắng, áo cũ rách, đã qua sử dụng. Thấy rằng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 con dao mũi nhọn, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại chỗ rộng nhất là 05cm, con dao có chiều dài cả chuôi là 33,5cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại (loại kìm điện), có tay cầm màu đỏ, chiếc kìm có chiều dài là 16cm. Thấy rằng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Lục Văn C.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn C (Tên gọi khác: Lục Xuân C) phạm tội "trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lục Văn C 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 01-9-2018).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt có nhiều chữ nước ngoài, bao tải có chiều dài: 95cm, rộng: 54cm; 01 áo sơ mi kẻ sọc màu trắng dài tay có cổ, phía trước áo có sáu hàng cúc nhựa màu trắng, áo cũ rách, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lục Văn C: 01 con dao mũi nhọn, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại chỗ rộng nhất là 05cm, con dao có chiều dài cả chuôi là 33,5cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại (loại kìm điện).

(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 26-9-2018).

4.Về án phí: Bị cáo Lục Văn C phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân dự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Người bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Hà Tuấn Vĩnh